TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HNGĐ - ST
Ngày: 15/7/2020
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tân
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Minh Thảo
2. Ông Nguyễn Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc An - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 140/2020/ TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/ QĐXX - ST ngày 05 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H - Sinh năm 1972 " Có mặt"
Nơi ĐKHKTT: 09 P, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
Địa chỉ hiện nay: Số nhà 74 T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
Bị đơn: Anh Trần Huy D - Sinh năm 1966 " Vắng"
Nơi ĐKHKTT: 09 P, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
Địa chỉ hiện nay: Phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Đinh Thị H trình bày:

Chị và anh Trần Huy D kết hôn với nhau vào ngày 21/4/2003 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do công việc làm ăn bị thua lỗ, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, ý kiến luôn trái ngược nhau, dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa, do mâu thuẫn căng thẳng nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Huy D.

Về con: Vợ chồng có 02 con chung: cháu Trần Thị Thùy L, sinh ngày 13/02/2004 và cháu Trần Mạnh Q sinh ngày 30/6/2008, ly hôn chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng hai con, yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu mỗi tháng 1.000.000đ (hai cháu 2.000.000đ /tháng) thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Tòa án quyết định cho đến khi các cháu thành niên.

Về tài sản, công nợ: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Trần Huy D theo quy định của pháp luật nhưng anh D không đến Toà án để tự khai cũng như tham gia phiên hoà giải mặc dù đã nhận được các thông báo hợp lệ.

Toà án tiến hành thu thập chứng cứ. Tại biên bản thu thập chứng cứ do địa phương cung cấp thể hiện: Quá trình chị H và anh D sinh sống tại địa phương có xảy ra mâu thuẫn, nhưng nguyên nhân mâu thuẫn như thế nào địa phương không nắm được, hiện anh chị đã sống ly thân. Nay chị H có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật để giải quyết.

Về con: Anh D và chị H có hai con chung, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng đề nghị Tòa án căn cứ giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKS phát biểu quan điểm giải quyết vụ án. Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, kể từ khi toà án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy định. Về nội dung: Đại diện VKS đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]***Về tố tụng****:* Tại phiên tòa hôm nay mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Trần Huy D lần thứ hai nhưng anh D vẫn vắng mặt không có lý do. Chị H đề nghị Tòa án tiến hành xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự để giải quyết vắng mặt anh D là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] ***Về hôn nhân:*** Chị Đinh Thị H và anh Trần Huy D kết hôn với nhau năm 2003 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do công việc làm ăn bị thua lỗ, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm sống, ý kiến luôn trái ngược nhau, dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa, do mâu thuẫn căng thẳng nên anh chị đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng đó sống ly thân, chị H tha thiết xin được ly hôn.

Qua xác minh tại địa phương thể hiện hiện: Trong quá trình anh D và chị H chung sống tại địa phương có xảy ra mâu thuẫn và hiện nay anh chị đã sống ly thân.

Xét mâu thuẫn giữa chị H và anh D đã đến mức trầm trọng. Do đó nếu buộc anh chị về đoàn tụ thì cuộc sống vợ chồng cũng khó có thể cải thiện được. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 luật HN&GĐ xử cho chị H được ly hôn anh D là phù hợp pháp luật.

[3] ***Về con*:** Vợ chồng có hai con chung là cháu Trần Thị Thùy L, sinh ngày 13/02/2004 và cháu Trần Mạnh Q sinh ngày 30/6/2008, ly hôn chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng hai con, yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu mỗi tháng 1.000.000đ (hai cháu 2.000.000đ /tháng) thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Tòa án quyết định cho đến khi các cháu thành niên.

HĐXX xét thấy, chị H đã chứng minh là người có thu nhập ổn định, trong khi anh D không đến Tòa án để giải quyết và không thể hiện việc anh D có nguyện vọng nuôi con hay không. Mặt khác tại các bản tự khai cháu L và cháu Q đều có nguyện vọng được ở với mẹ, do đó để đảm bảo cuộc sống cho con chưa thành niên, cần chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi con của chị H là phù hợp.

Về yêu cầu cấp dưỡng: Chị H yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng. Xem xét về yêu cầu cấp dưỡng của chị H phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[4] ***Về tài sản và nợ chung**:* Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] ***Về án phí**:* Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án, chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Anh D phải chịu án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Về hôn nhân: Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Trần Huy D.

Về con: Công nhận cháu Trần Thị Thùy L, sinh ngày 13/02/2004 và cháu Trần Mạnh Q sinh ngày 30/6/2008, là con chung của chị H và anh D. Giao cháu Trần Thị Thùy L và cháu Trần Mạnh Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; Anh Trần Huy D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng; Hai cháu là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi cháu L và cháu Q thành niên.

Anh Trần Huy D có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Án phí: Chị Đinh Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo

biên lai số AA/2018/0000886 ngày 03/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thanh Hóa (Chị H đã nộp đủ án phí).

Anh Trần Huy D phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng.

Chị Đinh Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Trần Huy D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIấN TèA
(Đã ký)

Lê Thị Tân

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP Thanh Hoá;
- Chi cục THA- TP Thanh Hoá;
- UBND Phường T;
- Lưu hồ sơ .